

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH BA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 40/2006/NQ-HĐND-KXVII

Thanh Ba, ngày 26 tháng 5 năm 2006

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phát triển công nghiệp ngoài quốc doanh, tiểu thủ công nghiệp,  
xây dựng làng nghề giai đoạn 2006 – 2010**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA  
KHÓA XVII – KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Sau khi xem xét Đề án “Tiếp tục phát triển công nghiệp ngoài quốc doanh, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng làng nghề giai đoạn 2006 - 2010” của UBND huyện trình tại kỳ họp; Báo cáo thẩm tra của Ban KT- XH và ý kiến thảo luận của đại biểu,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán thành thông qua Đề án “Tiếp tục phát triển công nghiệp ngoài quốc doanh, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng làng nghề giai đoạn 2006 - 2010” của UBND huyện trình tại kỳ họp.

HĐND huyện nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

**1. Phương hướng chung:**

Tiếp tục phát triển nhanh, bền vững công nghiệp ngoài quốc doanh, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng làng nghề trên cơ sở khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế của huyện. Ưu tiên đầu tư phát triển các ngành, nghề mũi nhọn có lợi thế, tạo sức cạnh tranh của các sản phẩm trên thị trường. Chú trọng phát triển kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, phát triển làng nghề, đào tạo nguồn nhân lực, các doanh nhân; tăng nhanh doanh nghiệp sản xuất tiểu thủ công nghiệp, đẩy mạnh xúc tiến thương mại tư vấn đầu tư, đổi mới công nghệ, bảo vệ môi trường... Phấn đấu để có sản phẩm đặc trưng có thương hiệu tiêu biểu phục vụ cho du lịch và xuất khẩu.

Khuyến khích các thành phần kinh tế, các nguồn lực tham gia đầu tư phát triển tiểu thủ công nghiệp với nhiều quy mô, hình thức khác nhau; chú trọng các doanh nghiệp vừa và nhỏ, phù hợp với lợi thế của từng tiểu vùng; hướng vào các ngành nghề chế biến nông sản, thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng, đan lát, gò hàn, khai thác quặng, dịch vụ gia công cơ khí phục vụ nông nghiệp và đời sống, may mặc theo hướng gia công... để tạo thêm việc làm và thu hút lao động, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông thôn.

## 2. Mục tiêu:

Nội dung	Đơn vị	Năm 2006	Năm 2010	Nhịp độ tăng trưởng BQ (%)
- Giá trị sản xuất CN-TTCN	Tỷ đồng	641	1283	19
Tỷ trọng ngành CN – TTCN trong cơ cấu kinh tế của huyện	%	55,3	59,2	
Tỷ trọng CN ngoài quốc doanh, TTCN trong sản xuất CN-XD của huyện	%	-	25	
Các sản phẩm chủ yếu				
Rượu các loại	Ngàn lít	850	970	
Chè khô	Tấn	15.000	18.000	
Gạch nung	Triệu viên	6,5	8,0	

- Trên cơ sở quy hoạch được duyệt, từ nay đến 2010 xây dựng 3 cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp ở thị trấn Thanh Ba, cụm công nghiệp phía Nam huyện và cụm công nghiệp khu vực Võ Lao – Đông Thành gắn với các trục đường giao thông chính.

- Trên cơ sở quy hoạch, lập kế hoạch xây dựng các lò gạch Tuynen công nghệ ở các địa phương thay thế các lò gạch thủ công, góp phần chống ô nhiễm môi trường.

- Phân đầu xây dựng “mỗi làng có một nghề”, đến năm 2010 toàn huyện có 50 – 55 “làng có nghề”; 3 – 5 làng đạt tiêu chuẩn “làng nghề”.

## 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

3.1 Tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền nhằm động viên, khuyến khích các thành phần kinh tế và toàn dân tham gia phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên cơ sở vận dụng tốt nhất các cơ chế, chính sách của Nhà nước vào thực tế của địa phương. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân về tầm quan trọng của phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong giai đoạn 2006 – 2010 góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa.

3.2 Đẩy mạnh công tác nhân cây và truyền nghề mới để xây dựng “Làng nghề” và “Làng có nghề”. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch, kế hoạch phát triển, quản lý chất lượng sản phẩm, môi trường.

3.3 Phát triển nhanh các sản phẩm có lợi thế của huyện như: Chế biến nông, lâm sản, thực phẩm; sản xuất vật liệu xây dựng; khai thác chế biến khoáng sản; sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ; cơ khí nhỏ; gia công may mặc xuất khẩu... nhằm tập trung tăng nhanh cả về khối lượng, chất lượng và giá trị hàng hóa.

3.4 UBND huyện xây dựng cơ chế khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn để khơi dậy tinh thần, ý chí vươn lên làm giàu, dành nguồn lực đầu tư sản xuất kinh doanh các ngành nghề trên lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, xây dựng làng nghề.

3.5 Lập kế hoạch chi tiết cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt. Thành lập BQL cụm công nghiệp theo hướng dẫn của UBND tỉnh. Tập trung sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp để đến năm 2010 cơ bản hình thành 3 cụm công nghiệp của huyện; góp phần quan trọng vào việc chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa.

3.6 Chỉ đạo tốt công tác đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của huyện, nhất là đội ngũ thợ giỏi, thợ làm nghề, cán bộ quản lý và các doanh nhân giỏi.

3.7 Củng cố kinh tế tập thể theo tinh thần Nghị quyết TW5 khóa IX của Đảng mà trọng tâm là chuyển đổi, thành lập các hợp tác xã kiểu mới hoạt động phù hợp với cơ chế thị trường, đồng thời tăng cường công tác quản lý Nhà nước, tạo hành lang pháp lý để các doanh nghiệp, các công ty, các doanh nhân hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đúng với những quy định hiện hành của pháp luật.

**Điều 2.** Giao UBND huyện tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND huyện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị UB MTTQ huyện, các tổ chức đoàn thể nhân dân với chức năng của mình thực hiện tốt việc vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng làng nghề giai đoạn 2006 - 2010.

Nghị quyết này được HĐND huyện Thanh Ba khóa XVII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 17/5/2006.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Khuya (Đã ký)**